

UBND HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN BÀI



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

TÊN SÁNG KIẾN:
**MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN KỸ NĂNG GIAO
TIẾP QUA MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 1**

Tác giả: : ĐỖ THỊ THANH HUYỀN
Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Yên Bài
Chức vụ: : Giáo viên

Năm học: 2023 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng khoa học cấp cơ sở

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Đỗ Thị Thanh Huyền	13/09/1993	Trường Tiểu học Yên Bài	Giáo viên	Đại học	Một số biện pháp rèn kỹ năng giao tiếp qua môn Đạo đức lớp 1.

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Môn Đạo đức

Tên sáng kiến đề nghị công nhận:

Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu: 05/9/2023

Mô tả bản chất của sáng kiến

Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không

Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Học sinh trong cùng một lớp.
- Giáo viên chủ nhiệm phối kết hợp giáo viên bộ môn và phụ huynh học sinh.

Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến:

Qua quá trình áp dụng các giải pháp trên, tôi thấy tình hình học tập của học sinh đã chuyển biến rõ rệt. Đa số các em đã hứng thú hơn trong mỗi giờ học nên giờ học Đạo đức của các em không còn khô khan, mệt mỏi như trước đây nữa mà trở nên sôi động, hấp dẫn. Ở các tiết học Đạo đức của lớp tôi, các em được tham gia các trò chơi đóng vai xử lý các tình huống ở các bài học, Ai nhanh – Ai đúng, Đưa thư... Chính điều này đã giúp các em hứng thú và mạnh dạn hơn trong các tiết học. Và nhờ đó đã góp phần nâng cao chất lượng học tập ở các em và tạo điều kiện để các em phát triển năng

lực giao tiếp, hợp tác của mình, biết thể hiện những điều chuẩn mực phù hợp với lứa tuổi của mình.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ba Vì, ngày 27 tháng 4 năm 2024

Người nộp đơn

Đỗ Thị Thanh Huyền

UBND HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TH YÊN BÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

- Họ tên tác giả: **Đỗ Thị Thanh Huyền**
- Tên đề tài: Một số biện pháp rèn kỹ năng giao tiếp qua môn Đạo đức lớp 1
- Lĩnh vực: Môn Đạo đức

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa
1	Sáng kiến có tính mới	
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	

Nhận xét:

2	Sáng kiến có tính áp dụng	
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	

Nhận xét:

3	Sáng kiến có tính hiệu quả	
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	

Nhận xét:

--	--	--

4	Điểm trình bày	
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	
<u>Nhân xét:</u>		
Tổng cộng:		Đánh giá: ☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ		

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	
A. Đặt vấn đề	3
B. Giải quyết vấn đề	4
1. Cơ sở lí luận	4
2. Thực trạng	4
3. Phương pháp nghiên cứu	6
4. Biện pháp thực hiện	7
5. Hiệu quả	26
C. Kết luận và khuyến nghị	29
1. Kết luận	29
2. Khuyến nghị	30
Tài liệu tham khảo	32

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giao tiếp và hợp tác là năng lực quan trọng đối với mỗi công dân trong thế kỉ 21. Trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể mới của Việt Nam, giao tiếp và hợp tác là một trong các năng lực chung cần trang bị cho học sinh. Năng lực này có thể được hình thành và bồi dưỡng thông qua nhiều hình thức khác nhau, trong đó có công tác chủ nhiệm giúp hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác của học sinh nhằm giúp học sinh tăng cường giao tiếp với nhau để hợp tác cùng giải quyết nhiệm vụ được giao.

Như chúng ta đã biết trong chương trình giáo dục phổ thông mới, ở giai đoạn giáo dục cơ bản, môn Đạo đức là môn học bắt buộc. Môn học này giúp học sinh nâng cao năng lực phát triển bản thân; năng lực điều chỉnh hành vi đạo đức, năng lực điều chỉnh hành vi pháp luật; cũng như các năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo. Ở bậc tiểu học, môn Đạo đức giúp học sinh hình thành và phát triển cảm xúc tích cực, ý thức đúng đắn về những chuẩn mực hành vi đạo đức; cách cư xử, thói quen, nề nếp cơ bản, cần thiết trong học tập và sinh hoạt phù hợp với giá trị văn hoá, chuẩn mực đạo đức, quy tắc của cộng đồng, quy định của pháp luật, quy luật của tự nhiên và xã hội.

Sách giáo khoa Đạo đức lớp 1 của bộ Cánh diều, bước đầu hình thành cho học sinh những chuẩn mực hành vi đạo đức và kĩ năng sống đơn giản, thiết thực, chất lọc từ những tình huống tiêu biểu trong đời sống sinh động của học sinh. Từ hiểu biết đến yêu thương và hành động trong niềm vui sống mỗi ngày là con đường giáo dục đạo đức một cách nhẹ nhàng, sinh động, hấp dẫn. Cấu trúc mỗi bài học trong sách dựa trên tiến trình nhận thức của học sinh, từ việc Nhận biết đến Thấu hiểu, Tin tưởng và Hành động. Qua quan sát tranh ảnh, tình huống..., học sinh tự khám phá các chuẩn mực hành vi đạo đức để trả lời câu hỏi: Cần làm gì? Làm như thế nào? Vì sao phải làm thế? Từ các tri thức đã được khám phá, học sinh luyện tập nhận xét, lựa chọn hành vi đúng, tránh hành vi sai; linh hoạt, sáng tạo vận dụng những điều đã học vào việc xử lí các tình huống đa dạng trong không gian mở.

Nhằm giúp cho học sinh phát huy năng lực giao tiếp của bản thân thông qua các hoạt động học tập phong phú, đa dạng như: quan sát tranh, nghe/ đọc/ kể chuyện, thảo luận nhóm, chơi trò chơi, đóng vai xử lý tình huống... Nhờ đó, việc học Đạo đức sẽ trở thành một hành trình khám phá thú vị và góp phần rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho học sinh.

Để góp phần nâng cao chất lượng giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày của các em tôi mạnh dạn đưa ra đề tài: ***“Biện pháp rèn kỹ năng giao tiếp qua môn Đạo đức lớp 1”*** với mong muốn góp phần giúp các em mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo cho học sinh.

B . GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận

Một trong những mục tiêu quan trọng mà môn Đạo đức ở Tiểu học cần phải hướng đến là giúp các em học tập, rèn luyện theo các chuẩn mực đạo đức xã hội và kỹ năng sống cần thiết, phù hợp với lứa tuổi, góp phần phát triển ở các em những phẩm chất và năng lực theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông mới.

2. Thực trạng

2.1. Thời gian thực hiện:

Năm học 2023- 2024

Từ tháng 9/2023 đến tháng 4 năm 2024

2.2. Đánh giá thực trạng

a. Kết quả đạt được:

Năm học 2023 - 2024 bản thân tôi được nhà trường phân công giảng dạy lớp 1A4 với sĩ số là 32 em trong đó có 10 học sinh nữ. Từ khi nhận lớp tôi rất trăn trở trong việc làm sao để hình thành và phát triển năng lực giao tiếp cho các em nên tôi đã tiến hành khảo sát số học sinh của cả lớp và nhận thấy rằng: Có 75% số học sinh còn rất nhút nhát, chưa tự tin trong giao tiếp, hợp tác cũng như tham gia các hoạt động chung của lớp và nhà trường.

Thực trạng học sinh còn tồn tại nhiều vấn đề như:

- Học sinh gặp thầy cô giáo không chào hỏi. Nói năng thì không dạn thưa, nhận vật người lớn trao, hoặc trao cho người lớn vật gì chỉ cầm một tay.

- Xưng hô "mày, tao" với bạn bè.

- Nghỉ học vô lí do, không xin phép, đi học trễ. Trong giờ học: hay ngồi thụ động, ít hoặc không tham gia phát biểu bài.

- Ít tập trung chú ý khi giao tiếp, chưa biết cách giữ gìn tình bạn.

- Hay bắt đồng, xích mích giữa bản thân với bạn; Chưa biết nhường bạn hoặc thuyết phục bạn.

- Chưa có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; Chưa biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của giáo viên.

- Chưa hiểu được nhiệm vụ của nhóm và trách nhiệm, hoạt động của mình trong nhóm.

- Chưa báo cáo được kết quả thực hiện nhiệm vụ của cả nhóm.

b. Những mặt còn hạn chế:

Bước vào lớp 1 các em còn hiếu động do chưa được rèn luyện nhiều về kĩ năng giao tiếp và hợp tác, chưa có khả năng tập trung. Phần lớn lớp tôi chưa có tính tự giác, chủ động khi giao tiếp và hợp tác. Sự bao bọc của gia đình, muốn gì được đó, nhận nhiều hơn cho của các em nhiều khi là một trở ngại với giáo viên trong việc rèn kĩ năng giao tiếp và hợp tác cho học sinh.

c. Nguyên nhân đạt được và nguyên nhân hạn chế:

** Nguyên nhân đạt được:*

- Được sự quan tâm chỉ đạo của nhà trường về việc dạy và học chú trọng nhất là hình thành phẩm chất, kĩ năng nói, kĩ năng giao tiếp cho học sinh.

- Giáo viên luôn nhiệt tình trong công tác giảng dạy.

- Phụ huynh luôn phối hợp, hỗ trợ việc con em mình học ở nhà.

** Nguyên nhân hạn chế:*

- Về học sinh: Các em ở độ tuổi mới bước vào lớp 1 còn nói những câu chưa rõ ràng hay chưa thành câu, vì vốn từ của các em chưa có nhiều, nên dẫn đến kĩ năng giao tiếp của các em còn hạn chế.

- Về gia đình: Nhiều phụ huynh không chú trọng lắm đến việc điều chỉnh hành vi giao tiếp cho con em mình.

+ Trong quá trình giao tiếp hằng ngày các em ít được sự quan tâm, uốn nắn từ phía cha mẹ.

- Về phía nhà trường: Sự kết hợp giữa nhà trường với các giáo viên và gia đình chưa thật sự chặt chẽ.

3. Phương pháp nghiên cứu

- **Phương pháp thực nghiệm** quan sát thông qua giao tiếp theo dõi hoạt động của học sinh.

- **Phương pháp điều tra** tìm hiểu tình hình hoàn cảnh sống của học sinh.

- **Phương pháp đọc, nghiên cứu tài liệu** sách báo, sách tham khảo, mạng internet.

- **Phương pháp tổng kết, đúc rút kinh nghiệm.**

4. Biện pháp thực hiện

4.1. Căn cứ thực hiện:

Khi tiến hành nghiên cứu sáng kiến, tôi đã áp dụng các căn cứ sau:

- Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy và học đối với lớp 1.

- Công văn số 3977/BGDĐT-GDTH ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

- Thông tư 27/2020/TTBGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 về việc quy định đánh giá học sinh Tiểu học.

4.2. Nội dung, giải pháp và cách thực hiện

a. Nội dung, phương pháp.

* *Nội dung:*

- Sách Đạo đức lớp 1 gồm có 8 chủ đề được chia thành 15 bài.

- Phân loại mức độ giao tiếp của học sinh.
- Rèn kĩ năng giao tiếp thông qua các hoạt động tập thể.
- Tổ chức dạy học môn Đạo đức theo hình thức trải nghiệm
- Tăng cường rèn cho học sinh thói quen và kĩ năng giao tiếp, hợp tác trong các tiết Đạo đức
- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác của học sinh qua các hoạt động nhóm và trò chơi học tập

b. Giải pháp thực hiện.

Giải pháp 1: Giáo viên phân loại mức độ giao tiếp của học sinh:

Giao tiếp là một lĩnh vực rộng nhưng nội hàm của nó có thể chia thành 2 dạng thường gặp trong cuộc sống như sau :

- + Giao tiếp bằng ngôn ngữ :
 - Giao tiếp bằng ngôn ngữ nói.
 - Giao tiếp bằng ngôn ngữ viết.
- + Giao tiếp bằng phi ngôn ngữ: Cử chỉ, hành động, sắc thái, ...

Sau khi quan sát mức độ giao tiếp của học sinh lớp 1 tôi chia thành các trường hợp sau :

- + Giao tiếp ở trường học :

Bao gồm giao tiếp bằng lời và giao tiếp không dùng lời nói (giao tiếp giữa học sinh với học sinh, học sinh với giáo viên, học sinh với khách).

Giao tiếp thông qua biểu đạt bài học, bài làm ở vở học sinh, khi trả lời nội dung yêu cầu của giáo viên. Giao tiếp khi gặp người lạ, khi gặp khách (Chào hỏi, xưng hô, cử chỉ, thái độ)

+ Giao tiếp lúc ở ngoài nhà trường (khi về với gia đình, hội nhập xã hội đây là lúc biểu thị kết quả rèn luyện, giáo dục của nhà trường, gia đình và xã hội đối với học sinh. Kỹ năng này thể hiện ở cách xưng hô thường ngày với ông bà, cha mẹ, anh chị em trong gia đình, bạn bè, khách đến nhà, ...

Trong số 32 học sinh được thống kê có 32% số em thể hiện cử chỉ sắc thái phù hợp với nội dung giao tiếp (Ví dụ: Các em vòng tay khi chào người

lớn cùng nét mặt thể hiện sự kính trọng, nhìn vào người đang đối thoại để hội thoại với nét mặt cử chỉ phù hợp . . .). Có 48% số học sinh biết chào hỏi nhưng lời chào chưa đủ ý, khi giao tiếp các em quay mặt sang một bên, hoặc vội vàng trả lời qua loa (Ví dụ: Chào Thầy, chào bác). Có 20 % số học sinh còn lại khi giao tiếp còn lạnh lùng, thờ ơ, và ngại tiếp xúc. Tất cả các biểu hiện đó của các em bố mẹ không quan tâm mà xem như bình thường. Bởi bố mẹ các em nhiều lúc giao tiếp đối thoại, hội thoại với người khác đại khái như sau: Khi chuông điện thoại đổ, nhắc máy và “ lô” (Thay cho câu nói a lô).

Giao tiếp của học sinh thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp tại trường học và nơi công cộng giữa học sinh với học sinh (Cá nhân, nhóm, ...) cho thấy đa số học sinh khi giao tiếp, xưng hô với bạn hoặc các em lớp dưới, các anh chị lớp trên chưa đúng ngôi (ví dụ: xưng mình nếu giao tiếp với bạn cùng lớp, cùng khối, nhưng các em chưa làm được. Thậm chí có trên 2/3 số học sinh thường nói tục, chửi thề khi cãi nhau, và những lúc tranh luận vì hiếu thắng(tất nhiên lúc không có giáo viên), hoặc dùng câu lúc nào cũng kèm một vài từ tục tĩu làm bộ phận phụ ở đầu câu...Thiếu văn hoá !

Về kỹ năng giao tiếp giữa học sinh và thầy cô giáo, ngoài tôi trực tiếp theo dõi , tham vấn ,tham khảo các giáo viên khác trong nhà trường một cách cụ thể. Qua đó nhận thấy 32% số học sinh các em khi giáo viên hỏi, thì trả lời đều có mở đầu bằng “thưa cô”, “thưa thầy” nhưng 68% số học sinh vẫn trả lời thiếu chủ ngữ hoặc vị ngữ trong câu ,hoặc qua loa đại khái.

Ví dụ: Cô giáo vào lớp hỏi lớp hôm nay vắng mấy bạn các em? Thay bằng trả lời “Thưa cô lớp hôm nay vắng không ạ!” Mà các em trả lời là “không ạ!” Hoặc trong giờ học khi giáo viên nêu câu hỏi muốn trả lời thì phải giơ tay, khi được sự đồng ý của giáo viên các em mới trả lời .Nhưng các em cứ nói ngang nhiên như chẳng có việc gì? Một biểu hiện thường gặp hiện nay đối với học sinh là khi có giáo viên khác vào lớp dự giờ hoặc trao đổi công việc, các em còn phải chờ thầy (cô)nhắc khéo có khi là yêu cầu đứng dậy chào mới đứng dậy, hoặc nhao nhao chào cô (chào thầy, chào cô)

rất mất trật tự, ảnh hưởng đến giờ học. Đồng thời thông qua những lần họp phụ huynh tôi cũng đưa ra biện pháp giúp học sinh phát triển kỹ năng giao tiếp: Qua các buổi gặp gỡ tôi thông báo những thống kê một số câu nói và cuộc nói chuyện giao tiếp hàng ngày của các em khi ở trường và ở nhà mà tôi đã khảo sát và tìm hiểu: Mức độ đạt yêu cầu, và mức độ chưa đạt thì cần phải rèn luyện trong thời gian tới. Đồng thời khẳng định đây là thực trạng trong các nhà trường Tiểu học hiện nay, cho nên gia đình và nhà trường cần quan tâm và uốn nắn kịp thời cho các em khi chưa muộn.

Thông thường khi về gia đình các em thường mắc những lỗi trong vô số câu lúc giao tiếp, ví dụ:

Bố (mẹ) hỏi: Con ăn cơm chưa?

Con trả lời bố mẹ: Rồi! ăn rồi.

Hoặc khi có khách đến chơi, các em chào khách: Chào ông (bà), hoặc ông (bà) ạ!

Các câu chào hỏi này về mặt ngữ pháp đang thiếu chủ ngữ, về mặt lễ nghĩa thì thiếu lịch sự, thiếu tôn trọng người lớn tuổi. Qua phân loại như vậy phụ huynh tự liên hệ biết được con em mình còn ở vị trí nào và thường hay mắc những lỗi như vậy không. Để họ tự xác định trách nhiệm của gia đình đến đâu và phải làm gì. Và đó cũng là trách nhiệm của nhà trường – xã hội trong thời gian tới.

Như thực tế đã chứng minh “***Trẻ em như tờ giấy trắng***” nếu người lớn vẽ lên trang giấy đó cái gì thì ra cái đó, và đó hoàn toàn là sản phẩm của người lớn mà phụ huynh cần biết. Nguyên nhân trẻ em giao tiếp như vậy là do bố mẹ hầu như không quan tâm đến cách xưng hô của các em hàng ngày, nếu các em xưng hô chưa chuẩn xác cũng coi như đó là bình thường. Hằng ngày, đa số bố mẹ giao tiếp với con chưa hoàn chỉnh câu. Ví dụ như khi bảo con học bài: “Đi học bài đi hoặc mày học bài đi muộn rồi đó”. Hay những lúc cho con ăn: “Mày ăn không? Tao đồ hết đi bây giờ”. Đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến các em. Vô tình bố mẹ đã vẽ lên các “tờ giấy

trắng ” những hình ảnh chưa chuẩn mực. Trẻ em là tuổi hay “bắt chước” người lớn, nên đến trường khi gặp thầy cô giáo các em chào rất tự nhiên “Chào cô, chào thầy” Hoặc khi có khách vào trường các em vừa đi (có khi vừa chạy) “Chào ông, chào bác” Lẽ ra là phải đứng vòng tay lễ phép chào “Cháu chào ông (bà) ạ! Hoặc khi gặp thầy (cô) giáo “Em chào thầy (cô) ạ”. Môi trường giáo dục rất quan trọng, nó trực tiếp hình thành nên nhân cách của trẻ em. Ngoài giáo dục ở nhà trường thì giáo dục ở gia đình cực kì quan trọng.

- Đối với bố mẹ, người lớn trước tiên phải có những câu giao tiếp chuẩn mực trước con trẻ, đúng về ngữ pháp (câu phải hoàn chỉnh) hay về ngữ nghĩa ,ngắn gọn ,dễ hiểu để các em học tập, noi theo. Tuyệt đối không được nói những lời thiếu văn hoá trước con trẻ (vì vẫn còn một số cha mẹ còn nói tục trong cuộc sống). Bố (mẹ), thường xuyên theo dõi các em ,đặc biệt khi chơi cùng bạn bè, khi gặp người lớn và các em nhỏ. Kiên trì uốn nắn ,điều chỉnh nhắc nhở kịp thời các em nếu như xưng hô, nói năng chưa chuẩn mực. Mặt khác bố mẹ cũng phải động viên khen ngợi kịp thời khi con em có nhiều tiến bộ một cách thường xuyên (ví dụ như: Bố thấy dạo này con có nhiều tiến bộ thật, hoặc con xưng hô như vậy là đúng rồi thật đáng khen).

- Đối với học sinh về nhà phải tự rèn cho mình thói quen giao tiếp nói năng đầy đủ câu, tránh nói cộc lốc, xưng hô tùy tiện – phải đúng thứ bậc, cử chỉ hành động phù hợp tự nhiên, lịch sự và có văn hoá. Các gia đình nên phối hợp lẫn nhau để cử các em theo dõi chéo lẫn nhau, nếu giao tiếp chưa đúng thì nhắc nhở thông báo cho nhau .

Lần họp phụ huynh cuối học kì: Đây là lần họp sơ kết sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc rèn kỹ năng giao tiếp cho học sinh. Nói là cuộc họp nhưng thực chất là buổi toạ đàm giữa tôi và phụ huynh nhằm rút kinh nghiệm. Trong buổi toạ đàm này tôi chuẩn bị rất chu đáo ,tỷ mỉ qua theo dõi, qua bài làm, qua hoạt động của các em để nêu cụ thể từng em (với dẫn chứng thuyết phục) như giao tiếp chuẩn, tác phong lễ phép, lời nói mạch lạc,... trong cuộc họp này hoàn toàn không phê bình nhắc nhở

nhiều đến học sinh, tôi chỉ nêu tên những em đã tiến bộ nhiều, tuyệt nhiên không nêu đích danh những em chậm tiến bộ, mục đích là để cha mẹ các em tự liên hệ, tự so sánh đến con mình để cùng có trách nhiệm với nhau trong thời gian tiếp theo. Quá trình rèn luyện này cho các em, tôi lưu ý và nhấn mạnh với phụ huynh đó là một quá trình liên tục, thường xuyên và phối hợp chặt chẽ giữa phụ huynh và nhà trường. Đồng thời cũng cho phụ huynh biết nhờ rèn luyện tốt kỹ năng giao tiếp mà kết quả học tập của các em cũng được nâng cao rõ rệt: Hoàn thành tốt tăng 10%, chưa hoàn thành đã giảm, từ 20% xuống còn 6%.

Giải pháp 2: Rèn luyện kỹ năng giao tiếp thông qua các hoạt động tập thể :

Hoạt động tập thể góp phần hết sức quan trọng đối với kỹ năng giao tiếp của học sinh, thông qua hoạt động giao tiếp bộc lộ khả năng của từng học sinh. Vì vậy tôi tổ chức cho học sinh thường xuyên chơi các trò chơi dân gian , hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam...nhằm tạo cơ hội cho các em được giao tiếp nhiều, tiếp xúc nhiều, có lý tưởng sống uống nước nhớ nguồn. Các em có thể tự tổ chức một cuộc họp sơ kết hoạt động trong tháng hoàn toàn do các em điều khiển, nhằm giúp luyện nói để các em mạnh dạn, nói năng gọn gàng trước tập thể. Trong các hoạt động này tôi kiên trì uốn nắn sửa sai cho các em (nếu có) để các em trình bày hay ví dụ “ thay mặt tổ trưởng tổ 1 mình xin đánh giá các hoạt động trong tháng qua của tổ mình như sau “Hoặc là “trong tháng qua tổ 1 đã làm tốt các việc sau đây , một là đã chăm sóc, cắt tỉa toàn bộ bồn hoa cây cảnh của lớp” nếu các em trình bày trước tập thể chưa thành công thì tôi giúp các em luyện nói, tập nói ngay tại chỗ khi nào hoàn thành mới dừng lại. Tôi không phê bình các em nếu trình bày còn lúng túng, vì làm như thế các em mất tự tin, trở nên tự ti. Cứ như thế tạo cho các em có cơ hội tự tin để luyện nói và được trình bày ý kiến của mình trước tập thể. Bên cạnh đó tôi còn rèn luyện giao tiếp cho học sinh qua hoạt động chào cờ đầu tuần.



Tiết chào cờ đầu tuần hết sức quan trọng, đặc biệt những lời động viên khen ngợi dưới cờ trước toàn trường của hiệu trưởng, tổng phụ trách đội về lời ăn tiếng nói, kỹ năng giao tiếp chào hỏi, nhằm giúp các em phấn chấn, vui vẻ tạo động lực vươn lên trong học tập. Nên hàng tuần tôi thống kê những bạn lễ phép khi gặp người lớn, chào hỏi khi khách đến, đặt vấn đề tốt khi muốn trình bày ý kiến. Đồng thời cũng thẳng thắn nêu một số hạn chế thường gặp của các em về thái độ, ngôn ngữ trong giao tiếp thường ngày (nhưng không nêu tên học sinh cụ thể) ví dụ như: Thiếu tôn trọng khi chào người lớn, khách vào trường vào lớp không đứng dậy chào, có đôi lúc còn nói cười một cách tự nhiên,... để tổng phụ trách Đội nhận xét đánh giá thi đua.

Ngoài ra, khi Liên đội phát động phong trào Quyên góp ủng hộ những bạn HS tại trường có hoàn cảnh khó khăn, tôi cũng đã dựa trên những bài học từ môn Đạo đức lớp 1 liên hệ bài học để các em hiểu được tại sao mình nên hưởng ứng phong trào đó. Và khi tuyên truyền, tổ chức phong trào, lớp

1A4 các con đã rất hào hứng, biết chia sẻ “Lá lành đùm lá rách”, một nghĩa cử cao đẹp mà nên phát huy.



Giải pháp 3: Tổ chức dạy học môn Đạo đức theo hình thức trải nghiệm

Nói chung, học tập trải nghiệm là học thông qua thực hành - người học là người tham gia tích cực trong quá trình giáo dục. Trong học tập trải nghiệm, học sinh học tập thông qua các hoạt động trải nghiệm, thực hành. Từ đó học sinh phát triển được năng lực thể chất, xã hội, nhận thức, trí tưởng tượng và cảm xúc.

Trong chương trình lớp 1 môn Đạo đức là môn học bắt buộc. Thời gian thực hiện mỗi tuần 1 tiết với thời lượng 35 phút. Sách Đạo đức 1 bộ sách Cánh Diều được cụ thể hóa 8 chủ đề trong chương trình, thiết kế thành 15 bài học với 30 chuẩn mực hành vi nhỏ. Các mạch nội dung của sách được sắp xếp khoa học theo cấu trúc đồng tâm về các mối quan hệ, theo định hướng tiếp cận năng lực.

3 Nhi vui mừng vì đã nhớ ra mẹ thích quả gì.

4 Nhi gieo hạt giống hoa vào chậu.

5 Đêm ngủ, Nhi mơ thấy mình tặng chậu hoa cho mẹ.

6 Đến ngày sinh nhật mẹ, Nhi hơn hờ dậy thật sớm.

7 Mẹ ôm Nhi vào lòng.

(Theo Bùi Anh Tôn)

b. Trả lời câu hỏi

- Nhi đã làm gì để có quà tặng sinh nhật mẹ?
- Việc làm đó thể hiện điều gì?

c. Thảo luận

- Bạn trong các tranh đã quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ bằng những việc làm nào?
- Ông bà, cha mẹ cảm thấy thế nào trước những việc làm đó?

LUYỆN TẬP

a. Em đồng tình với việc làm nào của bạn trong tranh? Vì sao?

Vì vậy để hình thành và phát triển năng lực giao tiếp của học sinh, đặc biệt là học sinh lớp 1 các em còn nhỏ thì giáo viên chủ nhiệm phải thật khéo léo và tinh tế để khuyến khích cho tất cả học sinh trong lớp tham gia hoạt động. Muốn vậy thì giáo viên chủ nhiệm phải tổ chức tiết học theo hình thức trải nghiệm, biến tiết học thành nơi để các em nêu những chia sẻ những hiểu biết, là nơi các em được nói được trình bày những suy nghĩ của bản thân có như vậy mới giúp các em hình thành và phát triển được năng lực giao tiếp, hợp tác của mình.

Tổ chức tiết Đạo đức theo hình thức trải nghiệm là tiết học mà ở đó học sinh được tiến hành hoạt động giáo dục, hoạt động học tập dưới sự cố vấn, hướng dẫn và chỉ đạo của giáo viên. Giáo viên điều hành lớp; Học sinh thảo luận nhóm, làm bài tập, đóng vai, trò chơi mô phỏng...; Học sinh thông báo kết quả, cảm tưởng, phản ứng và phát hiện ra cách giải quyết vấn đề, học sinh và giáo viên cùng nhau phân tích theo hướng: Ai? Cái gì? Ở đâu? Khi nào? Tại sao?...; Giáo viên khái quát hóa kiến thức và đúc kết bài học và những hướng vận dụng kiến thức vào thực tế. Thông qua đó nhằm khơi dậy ở học sinh tính tích cực, chủ

động, sáng tạo, tinh thần hợp tác, trách nhiệm đối với bản thân, đối với tập thể và cộng đồng; hình thành, củng cố và phát triển ở học sinh kỹ năng hoạt động độc lập, tự chủ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong các mối quan hệ tập thể lớp và ngoài xã hội.



Ví dụ: Ở chủ đề Phòng tránh tai nạn thương tích, bài 13: Phòng tránh bị thương do các vật sắc nhọn ở phần Khám phá giáo viên có thể cho học sinh liên hệ hiểu biết của cá nhân để trả lời câu hỏi: Nêu các bước sơ cứu khi bị thương chảy máu.

c. Xem tranh và nêu các bước sơ cứu khi bị thương chảy máu



Tiếp đến giáo viên cho học sinh đóng vai để cùng bạn thực hành sơ cứu vết thương bị chảy máu.



Sau đó, giáo viên đưa ra cho học sinh lời khuyên thực hiện những việc làm cần thiết để bảo vệ bản thân, phòng tránh bị thương do các vật sắc nhọn. Nói tóm lại là dạy học trải nghiệm là cho học sinh dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm của các em để các em được nói, được trình bày. Đồng thời tăng cường các câu hỏi mở để các em được trao đổi, được nói từ đó mà vốn từ và kĩ năng giao tiếp của các em ngày một được nâng cao.

Ở mỗi chủ đề, giáo viên phải biết liên hệ thực tế để áp dụng đổi mới cách dạy nhằm mục đích cho học sinh thoải mái và dễ tiếp thu bài học nhất.



Ví dụ, ở chủ đề: Thực hiện nội quy trường, lớp. Sau khi tìm hiểu nội quy trường, lớp của mình, giáo viên cho cả lớp thực hành ngay trong công trình măng non của lớp để học sinh biết được việc mình cần làm ngoài giờ học. Nội quy trường lớp đề ra, em luôn thực hiện mới là trò ngoan.



Giải pháp 4: Tăng cường rèn cho học sinh thói quen và kỹ năng giao tiếp, hợp tác trong các tiết Đạo đức

Việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác cho học sinh rất có ích đối với sự phát triển và trưởng thành của học sinh, đồng thời giúp học sinh phát triển sự nhận thức về thế giới xung quanh. Để thành công trong cuộc sống một trong những kỹ năng mà các em phải rèn luyện đó là khả năng giao tiếp và hợp tác. Mà muốn có được điều đó thì giáo viên chủ nhiệm phải tăng cường rèn cho học sinh thói quen và kỹ năng giao tiếp, hợp tác trong các tiết học. Trong các tiết Đạo đức giáo viên cần tránh việc để tiết học diễn ra thuận lợi, nhanh chóng, suôn sẻ nên giáo viên chỉ gọi những em học tốt phát biểu mà bỏ quên các em còn lại. Đó là lí do mà những em chậm lại càng chậm. Kỹ năng giao tiếp phải được rèn luyện thường xuyên thì mới duy trì được.

Do đó ở các tình huống giao tiếp trong các tiết Đạo đức giáo viên cần rèn cho các em kỹ năng làm chủ ngôn ngữ của mình. Trong quá trình giao tiếp hợp tác phải thể hiện rõ thiện chí, yêu cầu không những qua lời nói mà còn qua ngôn ngữ cơ thể như nét mặt, điệu bộ, cử chỉ,... Ngoài ra giáo viên cần rèn cho các em thói quen nói ra những suy nghĩ của mình. Có rất nhiều em sợ sai, ngại nói nên trong các cuộc thảo luận chỉ ngồi im lắng nghe mà không dám ý kiến gì dù vấn đề đó các em có thể biết câu trả lời. Do vậy trong tất cả các tiết học giáo viên phải rèn cho các em thói quen nói ra những suy nghĩ của mình. Chính vì vậy để rèn thói quen và kỹ năng giao tiếp, hợp tác cho các em là phải khuyến khích các em nói ra suy nghĩ của mình.

Bên cạnh đó giáo viên cần rèn cho các em kỹ năng quan sát và kỹ năng lắng nghe. Trong các bài học của mình giáo viên cần dạy cho các em về khả năng quan sát của mình. Các em có thể quan sát ngôn ngữ của họ, cách họ cư xử, giao tiếp với mình và cố gắng sử dụng ngôn ngữ của mình, cách ứng xử cho phù hợp. Kỹ năng này có thể được cải thiện theo từng ngày nếu như các em được tham gia thường xuyên. Mọi quan hệ sẽ dần được thiết lập khi giữa các em có sự đồng điệu. Và khi các em có bạn để tâm sự, có nơi để lắng

nghe thì các em sẽ thường xuyên trao đổi lẫn nhau. Và chính nhờ đó kỹ năng giao tiếp, hợp tác của các em sẽ ngày càng phát triển.

Giải pháp 5: Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác của học sinh qua các hoạt động nhóm và trò chơi học tập

Tôi thường dành nhiều thời gian để hướng dẫn các em cách hoạt động nhóm và thường xuyên tổ chức cho các em hoạt động nhóm trong các tiết học.

Ví dụ: Trong các giờ học Đạo đức vì các em còn nhỏ chưa có kỹ năng hoạt động và làm việc nhóm nên tôi thường xuyên tổ chức cho các em hoạt động nhóm đôi. Để hoạt động nhóm đôi có hiệu quả thì tôi thường hướng dẫn các em khi hoạt động nhóm các em cần phân công nhiệm vụ cụ thể của từng em, công việc cụ thể như sau: bạn số 1 sẽ hỏi, bạn số 2 sẽ trả lời, sau đó bạn số 2 sẽ hỏi và bạn số 1 sẽ trả lời. Có như vậy thì hoạt động nhóm mới hiệu quả và các em sẽ không bị bỏ rơi bên ngoài. Nhờ đó mà kỹ năng giao tiếp, hợp tác của các em mới hình thành được.



Tâm lý ở lứa tuổi tiểu học là các em rất ngây thơ, trong sáng ưa hoạt động, ưa giao tiếp. Các em thích đến trường không chỉ vì được học tập mà

còn để vui chơi, chơi mở cùng bạn bè, thầy cô giáo. Cũng chính nhờ sự sôi nổi, mạnh dạn của lứa tuổi này mà ở các tiết học các em đã hoạt động nhóm rất hiệu quả, trao đổi, thảo luận để cùng nhau học tập tốt hơn. Ngoài ra, những giờ ra chơi, tôi luôn khuyến khích các con tự tìm hiểu các chuẩn mực đạo đức qua các câu chuyện cổ tích, trò chơi dân gian mà do chính tay các con tạo nên.





Tuy nhiên vẫn còn một số em đến trường nhưng rất hạn chế trong tham gia các hoạt động, ít hợp tác trong học tập. Bởi thế nên trong quá trình học tập các em này cũng ngại hợp tác với nhóm bạn để thảo luận trao đổi về kiến thức cần học. Đồng thời tâm lý các em cũng rất nặng nề căng thẳng nên việc tiếp thu bài học rất khó. Đa số những em đó cảm thấy rất ngại giao tiếp với mọi người, hay thụ động tự ti và thu mình lại ít giao tiếp với bạn và thầy cô. Do đó dẫn đến học không theo kịp các bạn cùng lớp. Và biểu hiện ở các em này là ngại giao tiếp với bạn, chỉ chơi thân với vài bạn trong lớp. Trong các giờ học các em cũng rất ít khi giơ tay phát biểu, trầm và hay mặc cảm với bạn bè mặc dù câu hỏi đó các em biết trả lời.

Với những trường hợp như vậy thì tôi tiến hành tìm hiểu lý do qua bạn bè hoặc qua người thân của các em. Nguyên nhân các em như vậy có thể do hoàn cảnh gia đình các em không được hạnh phúc, không hoà thuận như những gia đình bình thường khác, cha mẹ thường xuyên cãi vã to tiếng với nhau, hay nhà nghèo hoàn cảnh khó khăn; hoặc do chính bản thân các em ở

trong lớp các em bị bạn bè cô lập... Khi đã tìm hiểu được lý do rồi thì tôi sẽ tăng cường giúp đỡ, gần gũi, động viên các em sống hoà đồng cùng bạn bè. Và cũng yêu cầu tất cả học sinh trong lớp thường xuyên quan tâm, tôn trọng người bạn của mình, tránh cư xử thiếu văn hoá đối với bạn.

Khuyến khích các em luôn tự tin, thể hiện bản thân mình mọi lúc mọi nơi, trong mỗi tiết học cũng như các giờ ra chơi, mạnh dạn trao đổi ý kiến của mình cùng các bạn. Ngoài ra giáo viên chủ nhiệm phải tăng cường trao đổi tìm hiểu và phát huy điểm mạnh của các em. Giáo viên chủ nhiệm phải luôn là người "bạn" thân thiết, dành nhiều thời gian để chia sẻ với các em mọi niềm vui hay nỗi buồn và đặc biệt là không được nặng lời, phê bình các em trước lớp mà phải thường xuyên động viên cổ vũ tinh thần các em. Bên cạnh đó khi phân công chỗ ngồi tôi cũng cho em được quyền lựa chọn bạn để ngồi chung. Ngoài ra tôi còn nhờ các bạn trong ban cán sự lớp vận động tham gia vào các trò chơi và các hoạt động chung của nhóm để các em được tăng cường khả năng giao tiếp.

Bên cạnh việc tổ chức hoạt động nhóm thì để hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác của học sinh tôi còn tổ chức cho các em các và trò chơi học tập. Tôi giải thích cho các em hiểu được trò chơi là một loại hoạt động giải trí, thư giãn đồng thời là món ăn tinh thần không thể thiếu trong cuộc sống của con người. Việc lựa chọn trò chơi phù hợp sẽ có tác dụng rất tích cực tới con người nói chung và đặc biệt đối với học sinh nói riêng.

Ở lớp tôi chủ nhiệm, tôi thường dành nhiều thời gian để tổ chức cho các em tham gia trò chơi và các em rất hào hứng và rất nhiệt tình khi tham gia. Qua những trò chơi này tôi cảm nhận được các em mạnh dạn lên rất nhiều. Các hoạt động tập thể các em tham gia tích cực hơn.

Ở các tiết học Đạo đức của lớp tôi, các em được tham gia các trò chơi đóng vai xử lý các tình huống ở các bài học, Ai nhanh – Ai đúng, Đưa thư... Chính điều này đã giúp các em hứng thú và mạnh dạn hơn trong các tiết học.

Và nhờ đó đã góp phần nâng cao chất lượng học tập ở các em và tạo điều kiện để các em phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác của mình, biết thể hiện những điều chuẩn mực phù hợp với lứa tuổi của mình.



5. Hiệu quả

Qua quá trình áp dụng các giải pháp trên, tôi thấy tình hình học tập của học sinh đã chuyển biến rõ rệt. Đa số các em đã hứng thú hơn trong mỗi giờ học nên giờ học Đạo đức của các em không còn khô khan, mệt mỏi như trước đây nữa mà trở nên sôi động, hấp dẫn. Sau thời gian áp dụng Biện pháp rèn kỹ năng giao tiếp qua môn Đạo đức lớp 1 cho học sinh lớp 1A4 năm học 2023- 2024 ở trường Tiểu học Yên Bài tôi thu được những kết quả sau:

- Khi nhận lớp tôi nhận thấy phần lớn các em còn nhút nhát, thụ động, ít phát biểu bài. Trong các cuộc thảo luận thường ngồi im để lắng nghe, có em cô gọi khi trả lời còn chưa biết thưa trình, hoặc cô giáo hỏi gì không trả lời mà chỉ gật và lắc đầu, xưng hô với bạn còn “mày, tao”. Sau thời gian áp dụng các biện pháp để hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác cho học sinh thì các em từng bước thay đổi.

- Sau tháng học đầu tiên các em đã mạnh dạn hơn, tự tin hơn, mạnh dạn nói chuyện trao đổi với cô giáo và các bạn, biết nhắc nhở bạn khi bạn chưa thực hiện đúng hành vi đã học.

- Các em yêu thích môn học, thích chơi sắm vai, nói năng to rõ ràng, diễn đạt tốt, giờ học nhẹ nhàng, sôi nổi.

- Các em đoàn kết chan hoà, vui vẻ, cởi mở trong giao tiếp.

- Biết yêu quý mọi người gia đình, đoàn kết giúp đỡ bạn bè.

- Nói năng lễ phép, biết cảm ơn khi được giúp đỡ, biết xin lỗi khi làm phiền lòng người khác.

- Các em mạnh dạn tự tin trong giao tiếp, nói năng lễ phép với người lớn tuổi, các em rất thích được tham gia đóng vai trong giờ học, các em diễn đạt rõ ràng, trôi chảy dễ hiểu.

- Các em rất thích tham gia các hoạt động do trường, đội tổ chức như: Hội thi văn nghệ, trang trí lớp học thân thiện,...

- Bước đầu biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh, cử chỉ để trình bày thông tin và ý tưởng.

- Biết cách kết bạn và giữ gìn tình bạn.

- Nhận ra được những bất đồng, xích mích giữa bản thân với bạn hoặc giữa các bạn với nhau; biết nhường bạn hoặc thuyết phục bạn.

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của giáo viên.

- Hiểu được nhiệm vụ của nhóm và trách nhiệm, hoạt động của mình trong nhóm sau khi được hướng dẫn, phân công.

- Biết cố gắng hoàn thành phần việc mình được phân công và chia sẻ giúp đỡ thành viên khác cùng hoàn thành việc được phân công.

- Báo cáo được kết quả thực hiện nhiệm vụ của cả nhóm; tự nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân theo hướng dẫn của giáo viên.

Kết quả kiểm tra chất lượng học sinh lớp tôi từ tháng 9/2023 đến tháng 20/04/2024 như sau:

Phân loại khả năng	Số em được khảo sát	Đầu năm		Cuối Học kỳ 1		Giữa Học kỳ 2		Tỉ lệ % tăng so với đầu năm
		Số học sinh đạt		Số học sinh đạt		Số học sinh đạt		
		SL	%	S L	%	S L	%	
Tự giới thiệu được bản thân	32	10	31	20	63	28	88	57
Có khả năng giao tiếp	32	10	31	18	56	28	88	57
Biết cách kết bạn và giữ gìn tình bạn	32	15	47	25	78	30	94	47

Tập trung chú ý khi giao tiếp	32	10	31	18	56	26	81	50
Có kỹ năng làm việc nhóm	32	10	31	25	78	32	100	69
Mạnh dạn tự tin trong giao tiếp, nói năng lễ phép với người lớn tuổi	32	10	31	20	63	28	88	57
Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập	32	15	47	25	78	28	88	41
Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của giáo viên	32	10	31	25	78	31	97	66
Biết chia sẻ, giúp đỡ thành viên khác cùng hoàn thành việc được phân công	32	15	47	22	69	30	94	47
Báo cáo được kết quả thực hiện nhiệm vụ của cả nhóm	32	10	31	18	56	26	81	50

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Sáng kiến này áp dụng dạy môn Đạo đức cho lớp 1A4 - Trường Tiểu học Yên Bài. Xuất phát từ thực trạng giao tiếp đầu năm học của các học sinh lớp tôi chủ nhiệm, còn chưa đạt yêu cầu của mục tiêu giáo dục tiểu học. Nên tôi đã nghiên cứu và thực hiện thành công các biện pháp giúp học sinh giao tiếp đúng, hay và lễ phép, thân mật trong cuộc sống. Sở dĩ có được thành công đó là tôi đã nắm chắc mục tiêu của cấp học, đặc biệt là lớp đầu cấp nhất là giáo dục đạo đức văn hóa ứng xử của người Việt nam trong trong giao tiếp hàng ngày. Biết phối hợp hài hòa giữa ba môi trường giáo dục: Gia đình – nhà trường – xã hội. Trong đó kênh giáo dục, thông qua gia đình tôi đã thành công trong việc tư vấn cho phụ huynh về phương pháp rèn luyện cho các em học tập giao tiếp lúc ở nhà. Muốn làm được những điều đó thì phải đòi hỏi người giáo viên phải có tâm huyết với nghề, lòng yêu trẻ. Riêng bản thân của tôi, tôi sẽ cố gắng nhiều hơn nữa để trau dồi kiến thức, thường xuyên bồi dưỡng những chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân, luôn luôn học hỏi kinh nghiệm của những đồng nghiệp đi trước. Khi ở trường tôi đã vận dụng thành công phương pháp tự quản, tự theo dõi kèm cặp lẫn nhau (tục ngữ có câu học thầy không tày học bạn) từ đó hạn chế được hiện tượng nói bậy, chửi tục. Thi đua học tập nói lời hay làm việc tốt, lễ phép với người lớn tuổi.

Nguyên nhân thành công hết sức quan trọng nữa, là tôi đã nhận được sự đồng thuận và ủng hộ tuyệt đối của cha mẹ học sinh và đã lập được “đường dây nóng ” giữa gia đình và giáo viên để thường xuyên trao đổi lẫn nhau về quá trình học tập, rèn luyện của các em khi ở nhà cũng như ở trường thẳng thắn và cởi mở. Bên cạnh đó được sự quan tâm hết mực của nhà trường thường xuyên theo dõi chỉ đạo xem đây là nội dung quan trọng trong việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh góp phần xây dựng thành công “trường học thân thiện học sinh tích cực ”.

2. Khuyến nghị:

Qua thời gian nghiên cứu và tìm hiểu thực tế của học sinh lớp 1A4 tôi có một số đề xuất – kiến nghị như sau:

- Đối với các cơ quan chức năng: Tạo cho các em một số sân chơi bổ ích trong thời gian hè, thời gian ở ngoài nhà trường như câu lạc bộ bóng bàn, câu lạc bộ bóng đá thiếu nhi. Tạo các hình thức vui chơi lành mạnh bổ ích như tham quan, thiếu nhi chăm ngoan làm nghìn việc tốt, để các em hạn chế hoạt động vui chơi không lành mạnh .

- Đối với cha mẹ học sinh, người lớn xung quanh cần phải chấn mực trong giao tiếp, xưng hô hàng ngày để các em noi theo. Thường xuyên theo dõi uốn nắn nhắc nhở các em xưng hô, hỏi - đáp trong cuộc sống có văn hóa, lễ phép, có hình thức khen chê phù hợp kịp thời.

- Đối với nhà trường, cơ sở giáo dục: Cần coi trọng giáo dục đạo đức cho học sinh theo truyền thống Việt nam “Tiên học lễ, hậu học văn” nhằm giúp các em ứng xử giao tiếp hàng ngày có văn hóa, lễ phép một cách thường xuyên và xem đây là một tiêu chí thi đua hàng năm trong đơn vị.

Trên đây là phần trình bày kinh nghiệm của bản thân tôi. Mặc dù tôi đã áp dụng thực tế giảng dạy ở lớp mình và đã thu được kết quả khả quan. Song do thời gian cũng như sự nhận thức của giáo viên còn hạn chế. Nội dung trình bày trên không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong hội đồng khoa học các cấp cùng bạn bè đồng nghiệp góp ý xây dựng để đề tài thêm hoàn chỉnh hơn, có khả năng thực thi cao hơn.

Tôi xin cam đoan đề tài này do tôi tự làm, không sao chép của ai.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2024

Người viết

Đỗ Thị Thanh Huyền

This image shows a full page of white paper with horizontal blue dotted lines. The lines are evenly spaced and run across the entire width of the page, providing a guide for handwriting practice. There are no margins, text, or other markings on the paper.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

TÀI LIỆU THAM KHẢO :

- Phương pháp dạy môn Đạo đức lớp 1. Nhà xuất bản giáo dục
- Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở Tiểu học.
(Nhà xuất bản giáo dục)
- Sách Đạo Đức lớp 1 (Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
- Sách giáo viên Đạo Đức 1(Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)
- Vở bài tập Đạo Đức 1 (Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh)